

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2022/HS – ST**
Ngày: 04-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hà

2. Bà Lê Thị Tuyết Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022; đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T - Sinh năm: 1991 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: Khu phố T, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1960 và bà Võ Thị M1, sinh năm: 1956 (Đã chết); vợ là Trần Thị Như H, sinh năm 1997 (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2014.

Tiền án: Ngày 19/5/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/12/2021.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 29/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 29/8/2018.

+ Ngày 25/3/2021, bị Công an huyện Đất Đỏ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt ngày 23/02/2022 (có mặt).

- Bị hại:
 - + Ông Nguyễn Chí H, sinh năm 1978; Địa chỉ: Ấp An Hải, xã Lộc An, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)
 - + Ông Nguyễn Tấn L, sinh năm 1955; Địa chỉ: Tổ 6, ấp An Hòa, xã Lộc An, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (có mặt)
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
 - + Ông Hoàng Vũ Đại D, sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ 6, ấp An Hòa, xã Lộc An, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)
 - + Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968; Địa chỉ: khu phố Phước Thới, thị trấn đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (có mặt)
- Người làm chứng: Ông Nguyễn Trường P, sinh năm 1987; Địa chỉ: ấp An Điền, xã Lộc An, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 23/02/2022, Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô hiệu Avarice màu xanh biển số 72L3-4954 chạy trên đường ven biển thuộc xã Lộc An, huyện Đất Đỏ. Khi đến trước xưởng “Hong Phát” của ông Nguyễn Chí Hùng, T phát hiện có nhiều sợi dây xích Inox nên nảy sinh ý định cắt trộm đem bán lấy tiền tiêu xài. Do đó, T điều khiển xe đi mua một hộp dao rọc giấy rồi quay lại, cắt được 13 sợi dây xích Inox, sau đó bỏ tất cả vào 01 bao nylon rồi đem để lên xe chạy đi. Lúc này, anh Nguyễn Trường Phúc phát hiện nên đã chạy xe đuổi theo bắt quả tang T cùng tang vật giao cho Công an. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như vừa nêu trên.

Tang vật thu giữ của vụ án gồm: 13 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng (mỗi sợi có 12 mắt xích) có tổng cân nặng 18,8kg; 01 xe mô tô hiệu Avarice màu xanh biển số 72L3-4954 và 01 hộp dao rọc giấy vỏ màu vàng bên trong có 07 lưỡi dao kim loại có chữ Deli (mỗi lưỡi dao dài 10cm).

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐGTS ngày 25/02/2022, của Hội đồng định giá tài sản huyện Đất Đỏ kết luận: “13 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng (mỗi sợi có 12 mắt xích) có tổng cân nặng 18,8kg có giá trị còn lại là 650.000 đồng”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ, T còn khai nhận thực hiện 02 vụ trộm cắp khác trên địa bàn xã Lộc An, cụ thể:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 23/01/2022, T điều khiển xe mô tô hiệu Avarice màu xanh biển số 72L3-4954 đến cơ sở sạc bình của ông Nguyễn Tấn L, do không có người trông coi nên T đã lấy trộm 01 bình ắc quy Đồng Nai N200 loại 12V, dung lượng 200AH, dung tích 15,7 lít đưa lên xe chở đi bán cho 01 người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang chạy xe trên đường với giá 500.000 đồng, T đã tiêu xài cá nhân hết. Hiện Công an chưa thu giữ được bình ắc

quy trên.

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐGTS ngày 15/4/2022, của Hội đồng định giá tài sản huyện Đất Đỏ kết luận: “01 bình ắc quy Đồng Nai N200 loại 12V, dung lượng 200AH, dung tích 15,7 lít có giá trị còn lại là 2.700.000 đồng”.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/02/2022, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha màu xanh biển số 72L3-4954 đến cơ sở hàn tiện của anh Hoàng Vũ Đại D, do không có người trông coi nên T đã mở hàng rào lưới B40 vào lấy trộm 01 mô tơ điện 3 pha 5,5KW, 05 mô tơ điện 1 pha 1,5KW 2HP và 01 tuýt Inox đặc ruột Ø90 dài 1,1m đưa lên xe chở đi bán cho 01 người mua phé liệu dạo (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.000.000 đồng, T đã tiêu xài cá nhân hết. Hiện Công an chưa thu giữ được các tài sản trên của anh D. Ngày 21/3/2022, anh D đã cung cấp 01 đĩa DVD-R, loại Kachi Japan, 4,7Gb (bên trong chứa dữ liệu về hành vi T trộm cắp tài sản của anh D).

Ngày 08/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã trưng cầu giám định đối với các tài sản bị mất của anh Hoàng Vũ Đại D trong ngày 03/02/2022. Ngày 15/04/2022, Hội đồng định giá tài sản huyện Đất Đỏ có công văn số 01/HĐĐGTS thể hiện: “Tài sản được định giá chưa thu hồi được, không rõ hiệu, tình trạng hoạt động, các tài sản được mua cũ lại sử dụng (không rõ còn nguyên trạng như khi sản xuất hay không) nên Hội đồng định giá không đủ cơ sở để T hành các thủ tục định giá tài sản theo quy định”.

Qua xác minh 01 xe mô tô hiệu Avarice màu xanh biển số 72L3-4954 là tài sản của ông Nguyễn Văn H (là chú của T) mua lại từ năm 2017 với giá 2.500.000 đồng. T mượn xe của ông H đi công việc rồi lấy xe đi trộm cắp tài sản, ông H không biết.

- Xử lý vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự:

Ngày 18/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã trả lại 13 đoạn dây xích kim loại màu trắng có tổng cân nặng là 18,8kg cho ông Nguyễn Chí H. Hiện ông H và anh D không yêu cầu T bồi thường về trách nhiệm dân sự. Riêng ông L yêu cầu T bồi thường cho ông L số tiền 2.700.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã chuyển 01 xe mô tô hiệu Avarice màu xanh biển số 72L3-4954 (SK: 7A005166; SM: 2FMH7005166) cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 0062531 mang tên Phạm Tuấn H; 01 hộp dao rọc giấy vỏ màu vàng bên trong có 07 lưỡi dao kim loại có chữ Deli (mỗi lưỡi dao dài 10cm) đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ để lưu giữ chờ xử lý. Riêng 01 đĩa DVD-R, loại Kachi Japan, 4,7Gb (bên trong chứa dữ liệu về hành vi T trộm cắp tài sản của anh D) được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Qua điều tra T có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên. Về tình tiết giảm nhẹ T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại cáo trạng số 19/CT-VKSĐĐ ngày 09/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại ông L yêu cầu T bồi thường số tiền 2.700.000 đồng và bị cáo đồng ý.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H xin nhận lại tài sản xe mô tô Avarice màu xanh biển số 72L3-4954 và giấy tờ kèm theo vì không biết bị cáo mượn xe đi trộm tài sản.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu 01 hộp dao rọc giấy; trả lại sản xe mô tô Avarice màu xanh biển số 72L3-4954 và giấy tờ kèm theo cho ông Nguyễn Văn H; ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo T bồi thường cho bị hại Nguyễn Tấn L số tiền 2.700.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án và tội danh*:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy đủ căn cứ kết luận:

Ngày 23/01/2022 và ngày 23/02/2022, bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 bình ắc quy Đồng Nai N200 loại 12V, dung lượng 200AH, dung tích 15,7 lít trị giá 2.700.000 đồng của ông Nguyễn Tấn Lộc và 13 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng có tổng cân nặng 18,8 kí trị giá 650.000 đồng của ông Nguyễn Chí H trong khi đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích; do đó hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như Viện kiểm sát truy tố.

[3] *Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo*:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật. Tuy nhiên, do không

có ý thức tôn trọng pháp luật và bản tính lương tâm, muốn chiếm đoạt thành quả lao động của người khác nhằm thỏa mãn nhu cầu tiêu xài của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị xử phạt tù; có 1 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, lẽ ra bị cáo phải nhận thức được sai phạm, biết ăn năn hối cải để trở thành người lương thiện nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội (trong đó có lần chiếm đoạt tài sản trị giá trên 2.000.000đ, có lần chiếm đoạt tài sản trị giá dưới 2.000.000đ). Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên”, “tái phạm” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Xét tại phiên tòa, việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại L phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường cho Nguyễn Tấn L số tiền 2.700.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng:

Xe mô tô hiệu Avarice màu xanh biển số 72L3-4954 (SK: 7A005166; SM: 2FMH7005166) cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 0062531 mang tên Phạm Tuấn H là tài sản của ông Nguyễn Văn H (ông H không biết bị cáo mượn để đi trộm cắp tài sản) nên trả lại chiếc xe nêu trên cho ông H.

01 hộp dao rọc giấy vỏ màu vàng bên trong có 07 lưỡi dao kim loại có chữ Deli (mỗi lưỡi dao dài 10cm) là tài sản bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 1 USB bên trong có 04 đoạn video dung lượng 8GB ghi nhận quá trình bị cáo leo tường vào nhà bị hại do đây là chứng cứ liên quan hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự và Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn H 01 xe mô tô hiệu Avarice màu xanh biển số 72L3-4954 (SK: 7A005166; SM: 2FMH7005166) theo Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0062531 do Công an tỉnh BRVT cấp ngày 14/3/2007 (xe đã qua sử dụng, đã cũ, hư hỏng nặng) cùng 01(bản chính) giấy chứng nhận đăng ký xe số 0062531 mang tên Phạm Tuấn H.

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp dao rọc giấy vỏ màu vàng bên trong có 07 lưỡi dao kim loại có chữ Deli (mỗi lưỡi dao dài 10cm) (đã qua sử dụng).

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 29/BB ngày 11/5/2022).

- Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 1 USB bên trong có 04 đoạn video dung lượng 8GB ghi nhận quá trình bị cáo leo tường vào nhà bị hại.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 589 Bộ luật dân sự;

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Minh T đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Tấn L số tiền 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, 26 Nghị quyết 326/2014/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và các đương sự có mặt có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đất Đỏ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Mỹ Dung